

Bảng thông tin thành tích học tập  
Lịch năm 2019 & 2020

Tên chương trình: Làm móng

Thời lượng chương trình: 600 giờ

**Về thời gian hoàn thành**

| Lịch năm | Số sinh viên bắt đầu chương trình | Sinh viên có sẵn cho số tốt nghiệp | Số sinh viên tốt nghiệp đúng giờ | Tỷ lệ hoàn thành đúng hạn |
|----------|-----------------------------------|------------------------------------|----------------------------------|---------------------------|
| 2020     | 0                                 | 0                                  | 0                                | 0%                        |
| 2021     | 0                                 | 0                                  | 0                                | 0%                        |

Chữ viết tắt của sinh viên: \_\_\_\_\_ Ngày: \_\_\_\_\_

**Viết tắt chỉ sau khi bạn đã có đủ thời gian để đọc và hiểu thông tin.**

**Học sinh hoàn thành trong vòng 150% thời lượng chương trình đã xuất bản**

| Lịch năm | Số sinh viên bắt đầu chương trình | Sinh viên có sẵn cho số tốt nghiệp | Sinh viên tốt nghiệp 150% | 150% Tỷ lệ hoàn thành |
|----------|-----------------------------------|------------------------------------|---------------------------|-----------------------|
| 2020     | 0                                 | 0                                  | 0                         | 0%                    |
| 2021     | 0                                 | 0                                  | 0                         | 0%                    |

Chữ viết tắt của sinh viên: \_\_\_\_\_ Ngày: \_\_\_\_\_

**Viết tắt chỉ sau khi bạn đã có đủ thời gian để đọc và hiểu thông tin.**

**Tỷ lệ vị trí công việc** (bao gồm dữ liệu cho hai năm dương lịch trước khi báo cáo)

| Lịch năm | Số sinh viên bắt đầu chương trình | Sinh viên có sẵn cho số tốt nghiệp | Sinh viên tốt nghiệp có sẵn cho việc làm | Sinh viên tốt nghiệp có việc làm trong lĩnh vực này | Tỷ lệ vị trí hiện trường% Được tuyển dụng trong lĩnh vực này |
|----------|-----------------------------------|------------------------------------|--|---|--|
| 2020     | 0                                 | 0                                  | 0  | 0   | 0%   |
| 2021     | 0                                 | 0                                  | 0  | 0   | 0%   |

Học sinh có thể có được một danh sách các vị trí việc làm được xác định là trong lĩnh vực mà học sinh được giáo dục và đào tạo bằng cách liên hệ với ban giám hiệu nhà trường. Mã SOC cho vị trí công việc là 39-5092 Làm móng

**Danh mục việc làm hiệu quả** (bao gồm dữ liệu cho hai năm dương lịch trước khi báo cáo)

**Bán thời gian so với việc làm toàn thời gian**

| Lịch năm | Sinh viên tốt nghiệp có việc làm trong lĩnh vực 20 - 29 giờ mỗi tuần | Sinh viên tốt nghiệp làm việc trong lĩnh vực ít nhất 30 giờ mỗi tuần | Sinh viên tốt nghiệp có việc làm trong lĩnh vực này |
|----------|--|--|---|
| 2020     | 0  | 0  | 0   |
| 2021     | 0  | 0  | 0   |

**Vị trí đơn so với vị trí tổng hợp đồng thời**

| Lịch năm | Sinh viên tốt nghiệp làm việc trong lĩnh vực này ở một vị trí duy nhất | Sinh viên tốt nghiệp làm việc trong lĩnh vực này ở các vị trí tổng hợp đồng thời | Sinh viên tốt nghiệp có việc làm trong lĩnh vực này |
|----------|--|--|---|
| 2020     | 0  | 0  | 0   |
| 2021     | 0  | 0  | 0   |

**Vị trí tự làm chủ / công việc tự do**

| Lịch năm | Sinh viên tốt nghiệp có việc làm tự do hoặc làm việc tự do | Sinh viên tốt nghiệp có việc làm trong lĩnh vực này |
|----------|--|---|
| 2020     | 0  | 0   |
| 2021     | 0  | 0   |

**Việc làm thể chế**

| Lịch năm | Sinh viên tốt nghiệp làm việc trong lĩnh vực được tuyển dụng bởi tổ chức, một chủ lao động thuộc sở hữu của tổ chức, hoặc một chủ lao động chia sẻ quyền sở hữu với tổ chức. | Sinh viên tốt nghiệp có việc làm trong lĩnh vực này |
|----------|--|---|
| 2020     | 0  | 0   |
| 2021     | 0  | 0   |

Chữ viết tắt của sinh viên: \_\_\_\_\_ Ngày: \_\_\_\_\_

**Viết tắt chỉ sau khi bạn đã có đủ thời gian để đọc và hiểu thông tin.**

Chương trình này có thể dẫn đến tự do hoặc tự làm việc.

- Công việc dành cho sinh viên tốt nghiệp chương trình này thường dành cho tự do hoặc tự làm chủ
- Loại công việc này có thể không phù hợp.
- Thời gian làm việc có thể từ một ngày đến vài tuần đến vài tháng.
- Số giờ làm việc trong một ngày hoặc một tuần có thể nhiều hơn hoặc ít hơn so với ngày làm việc 8 giờ truyền thống hoặc 40 giờ làm việc trong tuần.
- Bạn có thể mong đợi dành thời gian không trả tiền để mở rộng mạng lưới, quảng cáo, quảng bá dịch vụ hoặc mài giũa kỹ năng của bạn.
- Khi sinh viên tốt nghiệp bắt đầu làm việc tự do hoặc tự làm chủ, họ sẽ được yêu cầu cung cấp tài liệu mà họ được tuyển dụng để họ có thể được tính là được đặt vào hồ sơ vị trí việc làm của chúng tôi.
- Học sinh khởi tạo công bố thông tin này hiểu rằng phần lớn hoặc tất cả các sinh viên tốt nghiệp trường học này đều được tuyển dụng theo cách này và hiểu những gì bao gồm phong cách làm việc đó.

Chữ viết tắt của sinh viên: \_\_\_\_\_ Ngày: \_\_\_\_\_

**Viết tắt chỉ sau khi bạn đã có đủ thời gian để đọc và hiểu thông tin.**

**Tỷ lệ thi lấy giấy phép (kỳ thi liên tục)**

| Lịch năm | Số lượng sinh viên tốt nghiệp trong năm dương lịch | Số lượng sinh viên tốt nghiệp tham gia kỳ thi | Số người đã vượt qua kỳ thi đầu tiên | Số người thất bại trong kỳ thi đầu tiên | Tỷ lệ đoạn văn |
|----------|--|---|--------------------------------------|---|----------------|
| 2020     | 0  | 0   | 0                                    | 0                                       | 0%             |
| 2021     | 0  | 0   | 0                                    | 0                                       | 0%             |

Chữ viết tắt của sinh viên: \_\_\_\_\_ Ngày: \_\_\_\_\_

**Viết tắt chỉ sau khi bạn đã có đủ thời gian để đọc và hiểu thông tin.**

**Thông tin về lương và tiền lương (bao gồm dữ liệu của hai năm dương lịch trước khi báo cáo)**

**Tiền lương hàng năm và tiền lương được báo cáo cho sinh viên tốt nghiệp làm việc trong lĩnh vực này**

| Lịch năm | Sinh viên tốt nghiệp có sẵn cho việc làm | Sinh viên tốt nghiệp có việc làm trong lĩnh vực này | \$20,001-\$25,000 | \$35,001-\$40,000 | \$40,001-\$45,000 | \$45,001-\$50,000 | Không có thông tin lương báo cáo |
|----------|--|---|-------------------|-------------------|-------------------|-------------------|----------------------------------|
| 2020     | 0  | 0   | 0                 | 0                 | 0                 | 0                 | 0                                |
| 2021     | 0  | 0   | 0                 | 0                 | 0                 | 0                 | 0                                |

Một danh sách các nguồn được sử dụng để chứng minh công bố lương có sẵn từ trường. Để có được danh sách này, vui lòng yêu cầu quản trị viên của trường cung cấp một bản sao của danh sách này

Chữ viết tắt của sinh viên: \_\_\_\_\_ Ngày: \_\_\_\_\_

**Viết tắt chỉ sau khi bạn đã có đủ thời gian để đọc và hiểu thông tin.**

**Chi phí chương trình giáo dục**

Tổng chi phí cho chương trình dành cho sinh viên hoàn thành đúng hạn vào năm 2019: \$ 3,000.00  
Có thể phải trả thêm phí nếu chương trình không hoàn thành đúng hạn.

Tổng chi phí cho chương trình dành cho sinh viên hoàn thành đúng hạn vào năm 2020: \$ 3,000.00  
Có thể phải trả thêm phí nếu chương trình không hoàn thành đúng hạn.

Chữ viết tắt của sinh viên: \_\_\_\_\_ Ngày: \_\_\_\_\_

**Viết tắt chỉ sau khi bạn đã có đủ thời gian để đọc và hiểu thông tin.**

Học sinh tại Jasmine Beauty School không đủ điều kiện cho các khoản vay sinh viên liên bang. Tổ chức này không đáp ứng các tiêu chí của Bộ Giáo dục Hoa Kỳ cho phép sinh viên của mình tham gia vào các chương trình hỗ trợ sinh viên liên bang.

Chữ viết tắt của sinh viên: \_\_\_\_\_ Ngày: \_\_\_\_\_

**Viết tắt chỉ sau khi bạn đã có đủ thời gian để đọc và hiểu thông tin.**

Jasmine Beauty School  
5911 University Ave, Ste 318, San Diego, CA 92115

School Approval Date: 10/17/2018  
Phone (619) 269-5720

Tài liệu này được nộp cho Cục Giáo dục sau trung học tư nhân. Bất kể mọi thông tin bạn có thể có liên quan đến tỷ lệ hoàn thành, tỷ lệ vị trí, mức lương khởi điểm hoặc tỷ lệ vượt qua bài kiểm tra giấy phép, tờ thông tin này chứa thông tin như được tính theo luật tiểu bang.

Bất kỳ câu hỏi nào mà học sinh có thể có liên quan đến tờ thông tin này chưa được tổ chức trả lời thỏa đáng có thể được chuyển đến Cục Giáo dục Bưu chính tư nhân tại 2535 Capitol Oaks Drive, Suite 400, Sacramento, CA 95833, [www.bppe.ca.gov](http://www.bppe.ca.gov) , số điện thoại miễn phí (888) 370-7589 hoặc bằng fax (916)263-1897

Tôi đã đọc và hiểu tờ Thông tin Hiệu suất Trường học này. Tờ thông tin về thành tích học tập đã được xem xét và thảo luận với một quan chức nhà trường trước khi ký hợp đồng tuyển sinh.

\_\_\_\_\_  
Tên sinh viên – Viết In

\_\_\_\_\_  
Chữ ký sinh viên

\_\_\_\_\_  
Chữ ký của viên chức trường học

Ngày: \_\_\_\_\_

Ngày \_\_\_\_\_

□ “Chương trình này là mới. Do đó, số lượng sinh viên tốt nghiệp, số lượng sinh viên được đặt hoặc mức lương khởi điểm bạn có thể kiếm được sau khi kết thúc chương trình giáo dục là không xác định tại thời điểm này. Thông tin liên quan đến lương chung và thông kê vị trí có thể có sẵn từ các nguồn của chính phủ hoặc từ tổ chức, nhưng không tương đương với dữ liệu hiệu suất thực tế.”

Chương trình này đã được Cục phê duyệt về 10 / 18 / 2018

Hai năm đầy đủ thông tin cho chương trình này được ước tính là có sẵn bởi 03 / 05 / 2021

### Định nghĩa

“Số học sinh bắt đầu chương trình” có nghĩa là số lượng sinh viên đã bắt đầu một chương trình đã được lên kế hoạch hoàn thành chương trình trong vòng 100% chương trình đã xuất bản độ dài trong năm báo cáo và loại trừ tất cả các sinh viên đã hủy trong thời gian hủy.

“Sinh viên có sẵn cho số tốt nghiệp” là số lượng sinh viên bắt đầu chương trình trừ đi số sinh viên đã chết, bị giam giữ hoặc được gọi vào nghĩa vụ quân sự tích cực.

“Số sinh viên tốt nghiệp đúng giờ” là số lượng sinh viên đã hoàn thành chương trình trong 100% thời lượng chương trình được xuất bản trong năm báo cáo.

“Tỷ lệ hoàn thành đúng hạn” là số lượng sinh viên tốt nghiệp đúng giờ chia cho số sinh viên tốt nghiệp.

“150% sinh viên tốt nghiệp” là số lượng sinh viên đã hoàn thành chương trình trong vòng 150% thời lượng chương trình (bao gồm sinh viên tốt nghiệp đúng giờ).

“150% Tỷ lệ hoàn thành” là số lượng sinh viên đã hoàn thành chương trình trong báo cáo năm dương lịch trong vòng 150% thời lượng chương trình được công bố, bao gồm cả sinh viên tốt nghiệp đúng giờ, chia cho số lượng sinh viên tốt nghiệp.

“Sinh viên tốt nghiệp có sẵn cho việc làm” có nghĩa là số lượng sinh viên tốt nghiệp trừ đi số lượng sinh viên tốt nghiệp không có việc làm.

“Sinh viên tốt nghiệp không có việc làm” có nghĩa là những sinh viên tốt nghiệp, sau khi tốt nghiệp, chết, bị tống giam, được gọi vào nghĩa vụ quân sự tích cực, là những sinh viên quốc tế rời khỏi Hoa Kỳ hoặc không có thị thực cho phép làm việc tại Hoa Kỳ, hoặc đang tiếp tục giáo dục của họ tại một tổ chức sau trung học được công nhận hoặc phê duyệt.

“Sinh viên tốt nghiệp có việc làm trong lĩnh vực này” có nghĩa là những sinh viên tốt nghiệp bắt đầu trong vòng sáu tháng sau khi một sinh viên hoàn thành chương trình giáo dục hiện hành được tuyển dụng một cách thành công, việc làm của họ đã được báo cáo, và ai là tổ chức đã ghi nhận việc làm. Đối với các ngành nghề mà tiểu bang yêu cầu vượt qua kỳ thi, thời gian sáu tháng bắt đầu sau khi công bố kết quả kiểm tra cho kỳ thi đầu tiên có sẵn sau khi học sinh hoàn thành chương trình giáo dục áp dụng.

“Tỷ lệ vị trí hiện trường% Được tuyển dụng trong lĩnh vực này” được tính bằng cách chia số lượng sinh viên tốt nghiệp có việc làm tốt trong lĩnh vực này bằng số lượng sinh viên tốt nghiệp có việc làm.

“Số lượng sinh viên tốt nghiệp tham gia kỳ thi” là số lượng sinh viên tốt nghiệp đã có sẵn đầu tiên kỳ thi năm báo cáo.

“Ngày thi đầu tiên” là ngày cho kỳ thi đầu tiên có sẵn sau khi học sinh hoàn thành chương trình.

Jasmine Beauty School  
5911 University Ave, Ste 318, San Diego, CA 92115

School Approval Date: 10/17/2018  
Phone (619) 269-5720

“Tỷ lệ đoạn văn” được tính bằng cách chia số sinh viên tốt nghiệp vượt qua kỳ thi cho số sinh viên tốt nghiệp đã tham gia kỳ thi cấp phép được báo cáo.

“Số người đã vượt qua kỳ thi đầu tiên” là số lượng sinh viên tốt nghiệp đã lấy và đậu kỳ thi cấp phép đầu tiên sau khi hoàn thành chương trình.

“Lương” được báo cáo bởi nhà tuyển dụng tốt nghiệp hoặc tốt nghiệp.

“Không có thông tin lương báo cáo” là số lượng sinh viên tốt nghiệp cho ai, sau khi làm cho hợp lý Nỗ lực, nhà trường không thể có được thông tin tiền lương

.

Jasmine Beauty School  
5911 University Ave, Ste 318, San Diego, CA 92115  
**Sinh viên có quyền hủy**

School Approval Date: 10/17/2018  
Phone (619) 269-5720

Học sinh có quyền hủy bỏ và được hoàn lại các khoản phí đã trả thông qua việc tham dự buổi học đầu tiên, hoặc ngày thứ bảy sau khi đăng ký, tùy theo ngày nào muộn hơn. Hủy bỏ xảy ra khi học sinh gửi thông báo bằng văn bản cho văn phòng hành chính của trường, theo địa chỉ của tổ chức- 5911 University Ave, Ste 318, San Diego, CA 92115. Học sinh cũng có thể gửi thư, trao tay, fax hoặc gửi email cho việc hủy bỏ. Tổ chức sẽ hoàn trả 100 phần trăm số tiền đã trả cho các khoản phí tổ chức, trừ một khoản phí đăng ký không vượt quá \$ 250.

### **RÚT TIỀN TỪ KHÓA HỌC**

Học sinh có quyền rút khỏi tổ chức bất cứ lúc nào. Việc rút tiền cho học kỳ hiện tại hoặc từ tổ chức có thể bị ảnh hưởng bởi thông báo bằng văn bản của học sinh hoặc bởi hành vi của học sinh, bao gồm, nhưng không nhất thiết giới hạn, một học sinh Thiếu tham dự. Nếu sinh viên rút khỏi khóa học sau thời gian hủy bỏ, tổ chức sẽ nộp khoản hoàn trả pro rata cho phần học phí chưa sử dụng và các khoản phí hoàn lại khác nếu sinh viên đã hoàn thành 60% hoặc ít hơn thời gian tham dự. Tổ chức sẽ thanh toán hoặc hoàn trả tín dụng trong vòng 45 ngày kể từ khi hủy hoặc rút tiền của sinh viên.

Nếu sinh viên đã nhận được quỹ hỗ trợ tài chính của sinh viên liên bang, sinh viên được hoàn trả số tiền không được trả từ các quỹ chương trình hỗ trợ tài chính của sinh viên liên bang.